

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/2022/QĐST-DS

N, ngày 15 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 75/ 2021/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** bà Phạm Thị Kim L - Sinh năm: 1984;

Địa chỉ: khu phố x, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- **Bị đơn:** ông Đàng Sỹ D - Sinh năm: 1976.

Địa chỉ: khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đàng Sỹ D có nghĩa vụ trả nợ cho bà Phạm Thị Kim L số tiền còn nợ là **8.286.000 đồng** (trong đó: tiền nợ gốc: 7.376.000 đồng, lãi theo thoả thuận là: 910.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền. Nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- **Về án phí:** Ông Đảng Sỹ D phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 207.000 đồng (*Hai trăm lẻ bảy ngàn đồng*);

Bà Phạm Thị Kim L không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Kim L số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002314 ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THA dân sự huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tùng

